Post: Contact:
Air Navigation Department
119 Nguyen Son Str.,
Long Bien Dist.,
Ha Noi, Viet Nam
Tel: +84 24 38274191
Fax: +84 24 38274194
E-mail: and@caa.gov.vn
Web: http://caa.gov.vn

**CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**
***CIVIL AVIATION AUTHORITY OF VIET NAM***

**AIP SUP**
**42/24**
**Có hiệu lực từ**
**Effective from**
**01 DEC 2024**
**Được xuất bản vào**
**Published on**
**13 NOV 2024**

# ĐƯA VÀO KHAI THÁC VỊ TRÍ ĐỖ 7A, 8A TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG PLEIKU (VVPK)

## 1 GIỚI THIỆU

Tập bổ sung AIP này nhằm thông báo về việc đưa vào khai thác vị trí đỗ 7A, 8A tại Cảng hàng không Pleiku (VVPK).

Thời gian dự kiến đưa vào khai thác: Từ 1700 ngày 01/12/2024.

## 2 CHI TIẾT

### 2.1 Toạ độ các vị trí đỗ

| Vị trí đỗ<br>Aircraft stands | Tọa độ (WGS-84)<br>Coordinates (WGS-84) | Mức cao (M)<br>Elevation (M) | Loại tầng phủ<br>Surface | Sức chịu tải (PCR)<br>Strength (PCR) | Ghi chú<br>Remarks |
|---|---|---|---|---|---|
| 7A | 140021.70N 1080021.82E | 743.293 | Bê tông xi măng<br>Cement concrete | PCR 630/R/B/W/U | MSL |
| 8A | 140021.68N 1080023.28E | 742.975 | Bê tông xi măng<br>Cement concrete | PCR 630/R/B/W/U | MSL |

### 2.2 Điều chỉnh phương thức khai thác các vị trí đỗ khi đưa các vị trí đỗ 7A, 8A vào khai thác

| Vị trí đỗ<br>Aircraft stands | Phương thức khai thác<br>Operational procedures |
|---|---|
| 1A, 5A, 7, 8, 9, 10 | – Sử dụng cho tàu bay A321 (code C) và tương đương trở xuống<br>– Tàu bay tự lăn vào, kéo đẩy ra<br>– Used for aircraft up to A321 (code C) and equivalent<br>– Aircraft self-taxi into stands, tow/push out of stands |
| 3A, 6A, 7A, 8A | – Sử dụng cho tàu bay A321 (code C) và tương đương trở xuống<br>– Tàu bay tự lăn vào, tự lăn ra hoặc tàu bay tự lăn vào, kéo đẩy ra<br>– Used for aircraft up to A321 (code C) and equivalent<br>– Aircraft self-taxi in/out of stands or aircraft self-taxi in, tow/push out of stands |
| 2A, 4A | – Sử dụng cho tàu bay code A<br>– Tàu bay tự lăn vào, tự lăn ra<br>– Used for aircraft code A<br>– Aircraft self-taxi in/out of stands |

*Ghi chú:* Vị trí đỗ 7, 8 đưa vào khai thác từ 1700 ngày 1/12/2024. NOTAM C0550/24 đã được phát hành để thông báo về nội dung tạm ngừng khai thác vị trí đỗ 7, 8 đến 1659 ngày 01/12/2024.

Hạn chế khai thác:

– Khi có tàu bay khai thác tại vị trí đỗ 1A hoặc 2A thì không được khai thác vị trí đỗ 3A, 6A, 7A, 8A và ngược lại.

– Khi có tàu bay khai thác tại vị trí đỗ 5A thì không được khai thác vị trí đỗ 6A, 7A, 8A và ngược lại.

# OPERATION OF AIRCRAFT STANDS 7A, 8A AT PLEIKU AIRPORT (VVPK)

## 1 INTRODUCTION

This AIP Supplement aims at notifying the operation of aircraft stands 7A, 8A at Pleiku Airport (VVPK).

Estimated time to put into operation: From 1700 on 1 DEC 2024.

## 2 DETAILS

### 2.1 Coordinates of aircraft stands

### 2.2 Adjustment of operational procedures of aircraft stands when putting stands 7A, 8A into operation

*Note:* Put into operation of stands 7, 8 from 1700 on 1 DEC 2024. NOTAM C0550/24 has been published to inform the temporarily closed stands 7, 8 until 1659 on 01 DEC 2024.

Operational limitations:

– When there is an aircraft operating at stand 1A or 2A; stands 3A, 6A, 7A, 8A shall not be operated and vice versa.

– When there is an aircraft operating at stand 5A; stands 6A, 7A, 8A shall not be operated and vice versa.

– Khi có tàu bay khai thác tại vị trí đỗ 7 thì không được khai thác vị trí đỗ 7A, 8A và ngược lại.

– Khi có tàu bay khai thác tại vị trí đỗ 8 thì không được khai thác vị trí đỗ số 8A và ngược lại.

– Khi có tàu bay khai thác tại vị trí đỗ 1A hoặc 3A thì không được khai thác vị trí đỗ 2A, 4A và ngược lại.

– Khi xảy ra tình huống phòng chống bão cần phải neo đậu tàu bay: Sử dụng vị trí đỗ 3A, 6A, 7A, 8A cho neo đậu tàu bay.

– Tàu bay chỉ được phép kéo/đẩy ra đường lăn N5 khi không có tàu bay khác đang vào hạ cánh/cất cánh đường CHC 09/27.

– Tàu bay chỉ được phép nổ máy sau khi đã hoàn thành việc kéo/đẩy và xe kéo/đẩy đã được ngắt kết nối với tàu bay (trong quá trình kéo/đẩy tàu bay không được khởi động động cơ), trừ trường hợp tàu bay bắt buộc cần có các phương tiện hỗ trợ để nổ máy.

– Khi tàu bay đang lăn vào hoặc lăn ra trên sân đỗ tàu bay, các phương tiện đang hoạt động trên đường công vụ phải di chuyển về vị trí an toàn, đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy định đối với tàu bay đang lăn.

**2.3 Phương thức vận hành tàu bay**

a) Tàu bay hạ cánh

- Đường CHC 09: Sau khi hạ cánh → Đầu đường CHC 27 → Quay đầu rời đường CHC qua đường lăn N4/N6 → Đường lăn N5 → Các vị trí đỗ 1A, 2A, 3A, 4A, 5A, 6A, 7, 7A, 8, 8A, 9, 10.
- Đường CHC 27: Sau khi hạ cánh → Rời đường CHC qua đường lăn N4/N6 → Đường lăn N5 → Các vị trí đỗ 1A, 2A, 3A, 4A, 5A, 6A, 7, 7A, 8, 8A, 9, 10.

b) Tàu bay cất cánh

- Tàu bay từ vị trí đỗ 1A, 5A, 7, 8, 9, 10 → Dùng xe kéo/đẩy tàu bay đẩy tàu bay ra đường lăn N5 → Tàu bay tự lăn trên đường lăn N4/N6 → Đường CHC 09 (hoặc đường CHC 27) quay đầu để cất cánh.
- Tàu bay từ vị trí đỗ 3A, 6A, 7A, 8A → Dùng xe kéo/đẩy tàu bay đẩy tàu bay ra đường lăn N5 → Tàu bay lăn trên đường lăn N4/N6 → Đường CHC 09 (hoặc đường CHC 27) quay đầu để cất cánh.
- Hoặc tàu bay từ vị trí đỗ 3A, 6A, 7A, 8A → Rẽ trái → Đường lăn N6/(Đường lăn N5 → Đường lăn N4) → Đường CHC 09 (hoặc đường CHC 27) quay đầu để cất cánh (Áp dụng trong trường hợp không bố trí được xe kéo/đẩy tàu bay).
- Tàu bay từ vị trí đỗ 2A, 4A → Rẽ trái → Đường lăn N6/(Đường lăn N5 → Đường lăn N4) → Đường CHC 09 (hoặc đường CHC 27) quay đầu để cất cánh.

**3 HIỆU LỰC**

Tập bổ sung AIP này sẽ có hiệu lực từ 1700 ngày 1/12/2024.

Tập bổ sung AIP này sẽ còn hiệu lực cho đến khi nội dung được đưa vào AIP Việt Nam.

**4 HUỶ BỎ**

Bất kỳ thay đổi nào liên quan đến tập bổ sung AIP này sẽ được thông báo bằng NOTAM.

Tập bổ sung AIP này gồm phụ đính như sau:

Sơ đồ sân đỗ, vị trí đỗ tàu bay – ICAO

– When there is an aircraft operating at stand 7; stands 7A, 8A shall not be operated and vice versa.

– When there is an aircraft operating at stand 8; stand 8A shall not be operated and vice versa.

– When there is an aircraft operating at stand 1A or 3A; stands 2A, 4A shall not be operated and vice versa.

– In storm situations, aircraft need to use tie-down stands: Stands 3A, 6A, 7A, 8A are used for aircraft tie-down.

– Aircraft are only allowed to tow/push into TWY N5 when there are no other aircraft landing/taking off on RWY 09/27.

– Aircraft are only allowed to start the engines after completing the towing/pushing procedures and when the tow tractor has been disconnected from the aircraft (the aircraft must not started the engines during the towing/pushing process), except in case where aircraft requires support facilities to start the engines.

– When an aircraft is taxiing in or out on the apron, vehicles operating on the service road must move to safe position, ensuring a safe distance according to regulations for taxiing aircraft.

**2.3 Aircraft operational procedures**

a) For landing aircraft

- RWY 09: After aircraft landing → At the beginning of RWY 27 → Backtrack and vacate RWY via TWY N4/N6 → TWY N5 → Stands 1A, 2A, 3A, 4A, 5A, 6A, 7, 7A, 8, 8A, 9, 10.
- RWY 27: After aircraft landing → Vacate RWY via TWY N4/N6 → TWY N5 → Stands 1A, 2A, 3A, 4A, 5A, 6A, 7, 7A, 8, 8A, 9, 10.

b) For take-off aircraft

- Aircraft from stands 1A, 5A, 7, 8, 9, 10 → Tow tractor is used to tow/push aircraft to TWY N5 → Aircraft self-taxi on TWY N4/N6 → RWY 09 (or RWY 27) backtrack for departure.
- Aircraft from stands 3A, 6A, 7A, 8A → Tow tractor is used to tow/ push aircraft to TWY N5 → Aircraft self-taxi on TWY N4/N6 → RWY 09 (or RWY 27) backtrack for departure.
- Or aircraft from stands 3A, 6A, 7A, 8A → Turn left → TWY N6/(TWY N5 → TWY N4) → RWY 09 (or RWY 27) backtrack for departure (Applied in case tow tractor is not arranged).
- Aircraft from stands 2A, 4A → Turn left → TWY N6/(TWY N5 → TWY N4) → RWY 09 (or RWY 27) backtrack for departure.

**3 EFFECT**

This AIP Supplement shall become effective from 1700 on 1 DEC 2024.

This AIP Supplement shall remain in force until its information has been incorporated into Viet Nam AIP.

**4 CANCELLATION**

Any change relating to this AIP Supplement shall be notified by NOTAM.

This AIP Supplement consists of attachment as follows:

Aircraft Parking/Docking Chart – ICAO

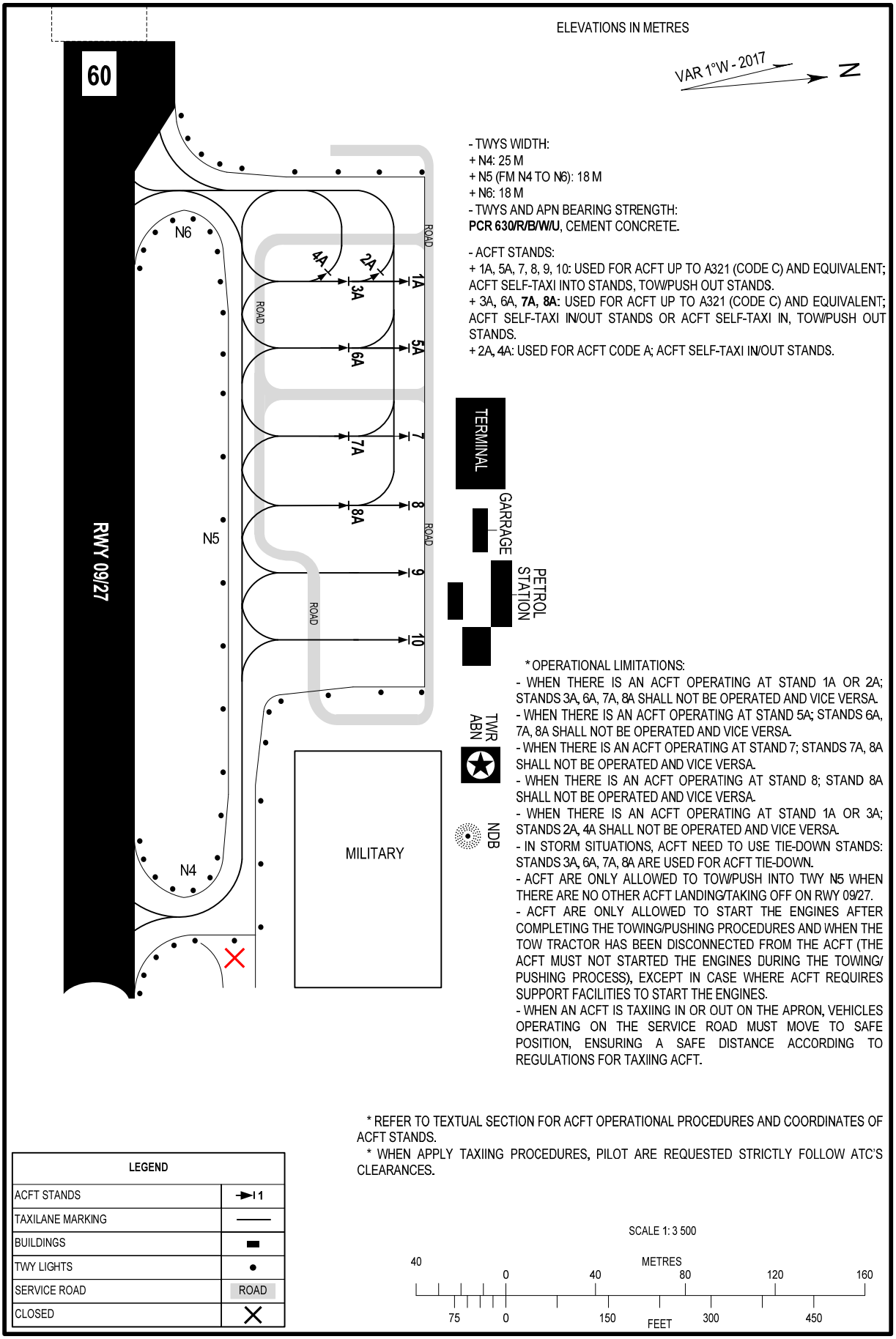


- TWYS WIDTH:
+ N4: 25 M
+ N5 (FM N4 TO N6): 18 M
+ N6: 18 M
- TWYS AND APN BEARING STRENGTH:
**PCR 630/R/B/W/U**, CEMENT CONCRETE.

- ACFT STANDS:
+ 1A, 5A, 7, 8, 9, 10: USED FOR ACFT UP TO A321 (CODE C) AND EQUIVALENT; ACFT SELF-TAXI INTO STANDS, TOW/PUSH OUT STANDS.
+ 3A, 6A, **7A, 8A**: USED FOR ACFT UP TO A321 (CODE C) AND EQUIVALENT; ACFT SELF-TAXI IN/OUT STANDS OR ACFT SELF-TAXI IN, TOW/PUSH OUT STANDS.
+ 2A, 4A: USED FOR ACFT CODE A; ACFT SELF-TAXI IN/OUT STANDS.

* OPERATIONAL LIMITATIONS:
- WHEN THERE IS AN ACFT OPERATING AT STAND 1A OR 2A; STANDS 3A, 6A, 7A, 8A SHALL NOT BE OPERATED AND VICE VERSA.
- WHEN THERE IS AN ACFT OPERATING AT STAND 5A; STANDS 6A, 7A, 8A SHALL NOT BE OPERATED AND VICE VERSA.
- WHEN THERE IS AN ACFT OPERATING AT STAND 7; STANDS 7A, 8A SHALL NOT BE OPERATED AND VICE VERSA.
- WHEN THERE IS AN ACFT OPERATING AT STAND 8; STAND 8A SHALL NOT BE OPERATED AND VICE VERSA.
- WHEN THERE IS AN ACFT OPERATING AT STAND 1A OR 3A; STANDS 2A, 4A SHALL NOT BE OPERATED AND VICE VERSA.
- IN STORM SITUATIONS, ACFT NEED TO USE TIE-DOWN STANDS: STANDS 3A, 6A, 7A, 8A ARE USED FOR ACFT TIE-DOWN.
- ACFT ARE ONLY ALLOWED TO TOW/PUSH INTO TWY N5 WHEN THERE ARE NO OTHER ACFT LANDING/TAKING OFF ON RWY 09/27.
- ACFT ARE ONLY ALLOWED TO START THE ENGINES AFTER COMPLETING THE TOWING/PUSHING PROCEDURES AND WHEN THE TOW TRACTOR HAS BEEN DISCONNECTED FROM THE ACFT (THE ACFT MUST NOT STARTED THE ENGINES DURING THE TOWING/ PUSHING PROCESS), EXCEPT IN CASE WHERE ACFT REQUIRES SUPPORT FACILITIES TO START THE ENGINES.
- WHEN AN ACFT IS TAXIING IN OR OUT ON THE APRON, VEHICLES OPERATING ON THE SERVICE ROAD MUST MOVE TO SAFE POSITION, ENSURING A SAFE DISTANCE ACCORDING TO REGULATIONS FOR TAXIING ACFT.

* REFER TO TEXTUAL SECTION FOR ACFT OPERATIONAL PROCEDURES AND COORDINATES OF ACFT STANDS.

* WHEN APPLY TAXIING PROCEDURES, PILOT ARE REQUESTED STRICTLY FOLLOW ATC'S CLEARANCES.

| LEGEND | |
|---|---|
| ACFT STANDS | ⟶I 1 |
| TAXILANE MARKING | —— |
| BUILDINGS | ▬ |
| TWY LIGHTS | • |
| SERVICE ROAD | ROAD |
| CLOSED | ✕ |

SCALE 1: 3 500

40 0 40 80 120 160 METRES

75 0 150 300 450 FEET

CHANGE: ADDN OF ACFT STANDS 7A, 8A.

- HẾT -

- END -